

**TÒA ÁN NHÃ DÃ
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày 16 - 02 - 2023

**NHÃ DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÃ DÃ THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhÃ dÃ:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng XuÃ;
2. Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩ – Thư ký Tòa án nhÃ dÃ thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhÃ dÃ thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần XuÃ S - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhÃ dÃ thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 375/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Ngô Tấn Đ, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2003 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nơi tạm trú: Số 4/155, tổ 10, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dÃ tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2022. Có mặt.

2. Nguyễn Hoài Ã, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2000 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Số 53, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dÃ tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Trần Ngọc D, sinh năm 1963; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2023. Có mặt.

- Bị hại: Ông Hồ Ngọc T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn V, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Minh T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Có mặt.

2. Ông Trần Trọng N, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số 18B/24, khu phố 2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Phạm Thành L, sinh năm 1993; nơi cư trú: 81/3 khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

4. Ông Trần Văn S, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: 81/3 khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Phạm Thanh L, sinh năm 1981. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/3/2022, Phạm Thành L rủ Nguyễn Hoài Â (là em vợ của L) đến phòng trọ của L tại địa chỉ số 81/3 khu phố T, phường An T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để ăn uống bia, tại đây L rủ thêm Trần Văn S và ông Hồ Ngọc T ở chung cơ sở trọ trên cùng ăn uống chung. Trong lúc ăn uống bia thì L có nói đến việc hôm trước bị chủ nhà trọ nhắc nhở vì việc mở nhạc lớn, L cho rằng do T là người đã báo chủ trọ nên giữa L và T xảy ra cự cãi, T bỏ về phòng. Khoảng 20 phút sau, T mở cửa phòng nhắc nhở L, S, Â về việc ăn uống ồn ào không cho người khác ngủ, hai bên lại xảy ra cự cãi qua lại, sau đó cả nhóm giải tán. S đi về phòng trọ ngủ, còn L và Â đi về nhà của Â tại địa chỉ 53, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/3/2022, S nghe được T nói chuyện với ai đó qua điện thoại với nội dung kêu người đến đánh L và Â nên S nhắn tin nhắn thoại qua ứng dụng mạng xã hội Zalo thông báo L biết thì L có trả lời để lên đánh T trước. Â nghe được nội dung nói chuyện giữa L và S nên Â nói để gọi điện thoại rủ Ngô Tấn Đến hỗ trợ nhưng L không đồng ý và nói chuyện của mình thì tự giải quyết đi, sau đó L đi vào phòng ngủ. Â ở ngoài một mình sử dụng điện thoại gọi cho Đ đến đánh T thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển số 61V1-7055 đi đến nhà của Â trên đường đi đến khu vực đường An Thạnh 06, Đ dừng xe lại nhặt 02 viên gạch ống loại 04 lỗ để lên xe rồi tiếp tục điều khiển đến nhà của Â. Khi đến nơi, Đ chõ Â ngồi phía sau xe mô tô chỉ đường cho Đến phòng trọ của T tại địa chỉ 81/3 khu phố Thạnh Lộc, phường An Thạnh. Tại đây, Đ cầm trên tay hai viên gạch ống đi lại trước cửa phòng trọ số 4, dùng gạch đập vào kính cửa làm bể kính, dùng chĩa đập vào cửa làm cánh cửa mở ra, rồi xông vào trong phòng dùng gạch đánh khoảng 4 cái vào người ông T, Â đứng ngoài thấy vậy nên chạy vào can ngăn kéo Đ ra khỏi phòng. Thời điểm này, S đang ở trong phòng trọ số 5 nghe thấy tiếng động nên mở cửa ra thì thấy L đang đi bộ từ ngoài cổng nhà trọ vào nên cùng L, Â đẩy Đ ra ngoài cổng nhà trọ, Đ điều khiển xe mô tô của mình rời khỏi hiện trường. T được L và S đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để điều trị vết thương. Nhận được tin báo Công an phường An Thạnh đến hiện trường đưa L, Â, S về trụ sở làm việc. Đến 17 giờ ngày 27/3/2022 cùng ngày, do biết sự việc đã bị phát hiện nên Ngô Tấn Đến Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An để đầu thú và khai nhận toàn bộ vi phạm tội của mình.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích 341/2022/GĐPY ngày 12/5/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của ông Hồ Ngọc T:

- 01 vết thương vùng thái dương phải 4x0,3cm.
- 01 vết thương sau vai phải 3x0,5cm, sẹo lành.
- Gãy xương bả vai phải, đã cal.
- 01 vết thương má phải 5,5x0,1cm.
- 01 vết thương môi trên bên phải 2,6x0,2cm, gãy mất răng số 1.1,1.2, 2.1, 2.2, 4.2 (chưa lắp răng giả), lung lay răng 3.1, 4.1

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 28/8/2019 về việc “Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y tâm thần”.

Đối với Phạm Thành L quá trình điều tra xác định có mâu thuẫn với ông T nhưng việc Á rủ Đánh ông T thì L không tham gia, không bàn bạc, không hỗ trợ gì và cũng không biết Đ là ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đủ căn cứ xử lý là có căn cứ.

Đối với Trần Văn S, quá trình điều tra xác định S có thông báo cho L biết việc ông T kêu người đánh L nhưng không có mục đích rủ L đánh T. Việc Á rủ Đánh ông T thì S không biết, không bàn bạc, không hỗ trợ gì, thời điểm ông T bị đánh S đang ngủ trong phòng và cũng không biết Đ là ai nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An không đủ căn cứ xử lý là có căn cứ.

Cáo trạng số 359/CT-VKS-TA ngày 15/12/2022 của Viện Kiểm sát nhÂ dÃ thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Á về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhÂ thÃ: Các bị cáo có nhÂ thÃ tốt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Á từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Đ từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại. Các bị cáo đã liên đới bồi thường cho bị hại Hồ Ngọc T số tiền 26.000.000 đồng. Bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 102.000.000 đồng (một trăm lẻ hai triệu đồng) là tiền chi phí điều trị thương tích (có hóa đơn, chứng từ kèm theo) được khấu trừ vào số tiền mà bị cáo Nguyễn Hoài Â, Ngô Tấn Đ đã bồi thường, số tiền còn lại là 76.000.000 đồng (bảy mươi sáu triệu đồng). Các bị cáo, bị hại thống nhất thỏa thuận mỗi bị cáo bồi thường cho ông Hồ Ngọc T số tiền 38.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị trả 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, kiểu máy A160, màu hồng cho ông Trần Văn S và trả 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S, kiểu máy RMX 2185, màu xanh cho ông Phạm Thành L.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) viên gạch ống loại 04 lỗ kích thước (08x18) cm; 02 (hai) cái răng thu giữ tại hiện trường.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Realme C11, kiểu máy RMX 2185 màu xanh thu giữ của bị cáo Đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F5, kiểu máy CPH 1723 màu hồng thu giữ của bị cáo Â.

- Đề nghị giao cho Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, gắn biển số: 61V1-7055, số khung: RLCS5C6309Y-270838; số máy: 5C63270893 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng bị hại trình bày: Bị cáo Â là em vợ của Phạm Thành L, L là người ở chung dãy nhà trọ với ông Hồ Ngọc T, Â thường xuyên đến chơi tại dãy trọ nên ông T biết, riêng bị cáo Đ thì ông T không quen biết. Vào ngày 25/3/2023 do phòng trọ của L ăn nhậu gây ồn ào tại khu trọ nên ông T có báo chủ trọ ra nhắc nhở thì L không hài lòng và có lớn tiếng qua lại. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 27/3/2022 các bị cáo gây thương tích cho ông Hồ Ngọc T, khi ông T đang ngủ say thì bị xông vào gây thương tích như nội dung bản cáo trạng. Ông T yêu cầu mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 38.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Â khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo đã liên đới bồi thường cho bị hại Hồ Ngọc T số tiền 26.000.000 đồng. Số tiền bị hại yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 76.000.000 đồng (bảy mươi sáu triệu đồng). Các bị cáo, bị hại thống nhất thỏa thuận mỗi bị cáo bồi thường cho ông Hồ Ngọc T số tiền 38.000.000 đồng. Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình khi đêm đã khuya, bị hại đang ngủ đã dùng gạch ống đánh vào người bị hại, bị hại không biết và không thể chống cự được là rất nguy hiểm đến tính mạng của bị hại. Lời nói sau cùng, các bị cáo rất Â

hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin lỗi bị hại và xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Quá trình tố tụng các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Â đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 02 giờ 10 phút ngày 27/3/2022, tại phòng trọ số 4 của cơ sở trọ tại địa chỉ số 81/3, khu phố Thạnh Lộc, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, khi ông Hồ Ngọc T đang nằm ngủ thì các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Â sử dụng 02 viên gạch ống loại 04 lỗ kích thước (08x18)cm là hung khí nguy hiểm đánh 04 cái trúng vào vùng vai phải, vùng mặt của ông T gây thương tích. Bản kết luận giám định thương tích số 341/2022/GĐPY ngày 12/5/2022 của Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Hồ Ngọc T là 22%, gồm các vết thương: 01 vết thương vùng thái dương phải 4x0,3cm, vết thương sau vai phải, 3x0,5cm, sẹo lành. Gãy xương bả vai phải, đã cal. Vết thương má phải 5,5x0,1cm. vết thương môi trên bên phải 2,6x0,2cm, gãy mất răng 1.1, 1.2, 2.1, 2.2, 4.2 (chưa lắp răng giả), lung lay răng 3.1, 4.1.

Hành vi của các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Â đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhÂ dÃ thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức hành vi dùng hai viên gạch ống loại 04 lỗ kích thước (08x18) cm là hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây thương tích là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý phạm tội. Giữa các bị cáo và bị hại không có mâu

thuần gì lớn nhưng các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây thương tích là thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên cần xét xử và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và nhân thân của từng bị cáo.

[3] Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Hoài Ân là người rủ rê, khởi xướng; bị cáo Ngô Tấn Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Ngô Tấn Đ, Nguyễn Hoài Ân xông vào phòng dùng hung khí đánh bị hại lúc bị hại đang ngủ say không thể tự vệ được là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả một phần nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Ngô Tấn Đ ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 102.000.000 đồng, khấu trừ số tiền mà các bị cáo đã bồi thường là 26.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền còn lại là 76.000.000 đồng và thỏa thuận mỗi bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, kiểu máy A160, màu hồng tạm giữ của Trần Văn S và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S, kiểu máy RMX 2185, màu xanh tạm giữ của Phạm Thành L, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của ông S và ông L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho họ.

- Đối với 02 (hai) viên gạch ống loại 04 lỗ kích thước (08x18)cm là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) cái răng thu giữ tại hiện trường, quá trình điều tra xác định là răng của bị hại T bị Đánh gãy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Realme C11, kiểu máy RMX 2185 màu xanh của bị cáo Ngô Tấn Đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F5, kiểu máy CPH 1723 màu hồng của bị cáo Nguyễn Hoài Ân là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, gắn biển số: 61V1-7055, số khung: RLCS5C6309Y-270838; số máy: 5C63270893, quá trình điều tra xác định là phương tiện bị cáo Ngô Tấn Đ sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, Đkhai nhận chiếc xe mô tô trên là của ông Ngô Minh T, sinh năm 1972;

nơi cư trú: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (là cha ruột của Đ) cho Đmượn để đi công việc. Qua làm việc ông TÂ khai nhận, chiếc xe mô tô trên do ông mua lại của một người (không nhớ nhẬ thẬ, địa chỉ) khi mua xe không có làm giấy tờ mua bán, chưa làm thủ tục sang tên theo quy định. Quá trình tra cứu phương tiện tham gia giao thông cơ giới đường bộ xác định chiếc xe mô tô Yamaha, loại Sirius, màu đen, gắn biển số: 61V1-7055 do ông Trần Trọng Nghĩa, sinh ngày 12/12/1979; nơi cư trú: 18B/24, khu phố 2, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu, qua làm việc ông Nghĩa trình bày đã bán xe mô tô trên nhưng không làm hợp đồng mua bán, không nhớ nhẬ thẬ, địa chỉ người mua, ông Nghĩa không có yêu cầu gì đối với chiếc xe mô tô trên nên cần tiếp tục giao cho Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dẬ sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hoài Â, Ngô Tấn Đ.

- Các Điều 587; 590 Bộ luật DẬ sự;

- Điều 109, Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Ngô Tấn Đ và Nguyễn Hoài Â phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/3/2022

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Â 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2023.

2. Về trách nhiệm dẬ sự:

Buộc bị cáo Ngô Tấn Đ phải bồi thường cho ông Hồ Ngọc T số tiền 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài Â phải bồi thường cho ông Hồ Ngọc T số tiền 38.000.000 đồng (ba mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) viên gạch ống loại 04 lỗ kích thước (08x18)cm;

- 02 (hai) cái răng thu giữ tại hiện trường.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Realme C11, kiểu máy RMX2185 màu xanh của bị cáo Ngô Tấn Đ;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F5, kiểu máy CPH1723 màu hồng của bị cáo Nguyễn Hoài A.

- Trả lại cho ông Trần Văn S 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, kiểu máy A160;

- Trả lại cho ông Phạm Thành L 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S, kiểu máy RMX 2185, màu xanh tạm giữ;

- Giao cho Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử lý theo quy định của pháp luật 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, gắn biển số: 61V1-7055, số khung: RLCS5C6309Y-270838; số máy: 5C63270893.

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/12/2022)

4. Về án phí:

Bị cáo Ngô Tấn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000 đồng (một triệu, chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoài A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000 đồng (một triệu, chín trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Lê Thị Thu